



XÂY DỰNG, CÙNG CỐ LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN QUÂN KHU 2

TRỊNH VĂN QUYẾT*

Đảng ta xác định: “Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, được huấn luyện và quản lý tốt, bảo đảm khi cần thiết có thể động viên được nhanh chóng theo kế hoạch”⁽¹⁾. Đây là quan điểm đúng đắn và khoa học, thể hiện tư duy mới về quốc phòng, quân sự của Đảng ta trên cơ sở phát triển bài học lịch sử về dựng nước, giữ nước của dân tộc và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

NHỮNG năm qua, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn Quân khu 2 có bước phát triển khá toàn diện, đạt được nhiều thành tựu quan trọng, an ninh chính trị ổn định, đời sống nhân dân và lực lượng vũ trang được cải thiện, quốc phòng - an ninh ngày càng được củng cố vững chắc. Tuy nhiên, Quân khu 2 là quân khu miền núi, biên giới; địa bàn rộng (65.157km², bằng 1/5 diện tích cả nước), có chung 1.402km đường biên giới với Trung Quốc và Lào, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, trình độ dân trí thấp, sự phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, đời sống nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới gặp rất nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao. Đặc biệt, nơi đây là địa bàn các thế lực thù địch, phản động xác định là trọng điểm tập trung chống phá nên các hoạt động xâm nhập, móc nối xây dựng cơ sở ngầm, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp lực lượng để thực hiện âm mưu thành lập cái gọi là “Nhà nước Mông tự trị” diễn ra rất quyết liệt; hoạt động tôn giáo trái pháp luật, di cư tự do và các loại tội phạm, tệ nạn xã hội,... diễn biến phức tạp, tình hình an ninh chính trị tiềm ẩn nhiều

nhân tố gây mất ổn định. Bên cạnh đó, đây là địa bàn có điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, thường xuyên xảy ra thiên tai, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống và sản xuất của nhân dân cũng như hoạt động của lực lượng vũ trang, nhất là công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên (DBĐV).

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng DBĐV, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 2 đã phối hợp chặt chẽ với tỉnh ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các tỉnh trên địa bàn chủ trọng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện tốt Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên, xây dựng lực lượng DBĐV ngày càng vững mạnh theo hướng toàn diện, kết hợp với tập trung ưu tiên có trọng tâm, trọng điểm. Do vậy, lực lượng DBĐV đã được củng cố, tăng cường và ngày càng khẳng định vai trò thiết thực, hiệu quả trong các hoạt động quân sự - quốc phòng ở địa phương và luôn sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu khi có lệnh.

* Thiếu tướng, Chính ủy Quân khu 2

(1) Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 291 - 292

Trên cơ sở Hiến pháp năm 2013, Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Chỉ thị số 48/CT-QP, ngày 18-10-2002, của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, về *"Tăng cường củng cố, tổ chức xây dựng đơn vị khung thường trực vững mạnh toàn diện"*, Quân khu và các tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể nhân dân và cơ quan quân sự các cấp quán triệt, tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi đối tượng với nhiều hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng, thiết thực, nhờ đó tạo bước chuyển biến quan trọng trong công tác xây dựng lực lượng DBĐV. Công tác quản lý nhà nước về lực lượng DBĐV được cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp thực hiện đầy đủ, đúng chức năng. Chế độ, chính sách đối với quân nhân dự bị (QNDB) và gia đình QNDB được các cấp thực hiện nghiêm túc, chỉ trả phụ cấp trách nhiệm cho QNDB giữ chức vụ chủ huy hằng năm đạt tỷ lệ 98,5% - 99%. Đồng thời, các địa phương có nhiều cố gắng hỗ trợ QNDB xây nhà tình thương, tặng sổ tiết kiệm, cho vay vốn phát triển kinh tế gia đình, dạy nghề, tạo việc làm, thăm hỏi, tặng quà nhân các ngày lễ, tết,... Qua đó, góp phần khích lệ, động viên cán bộ, chiến sĩ QNDB chấp hành tốt Pháp lệnh về Lực lượng DBĐV, tích cực huấn luyện nâng cao sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang Quân khu, hăng hái tham gia giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Đến nay, các chế độ đăng ký, quản lý nguồn DBĐV đã thực sự trở thành nền nếp ở tất cả các cấp, các địa phương; hệ thống sổ sách, mẫu biểu được củng cố và thường xuyên điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đầy đủ. Hầu hết QNDB và phần lớn số phương tiện kỹ thuật hiện có được đăng ký, quản lý chặt chẽ; Quân khu quản lý chắc được ở 3 cấp, các địa phương quản lý trực tiếp tốt ở 2 cấp. Ở tất cả các cấp đều có đầy đủ kế hoạch xây dựng, huy động và tiếp nhận lực lượng DBĐV và được

phê chuẩn, quản lý đúng quy định của pháp luật. Các địa phương đã phối hợp với các đơn vị nhận nguồn tổ chức sắp xếp, bổ sung đủ đầu mối tổ chức và 95,4% quân số vào các đơn vị DBĐV (sĩ quan đạt tỷ lệ 6,9%, hạ sĩ quan - binh sĩ đạt tỷ lệ 88,5%) theo Quyết định số 151/2005/QĐ-BQP, ngày 7-10-2005, của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Trong đó, đối với bộ binh, đạt tỷ lệ 94% và các đơn vị binh chủng đạt tỷ lệ trên 75%; dùng chuyên nghiệp quân sự, sĩ quan đạt tỷ lệ 75,8% và hạ sĩ quan - binh sĩ đạt tỷ lệ 70,9%. Về phương tiện kỹ thuật, đã xếp đủ 100% chỉ tiêu được giao.

Đề thực hiện tốt Chỉ thị số 16/CT-TW, ngày 5-10-2002, của Ban Bí thư khóa IX, về *"Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới"*, Quân khu và cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm xây dựng lực lượng DBĐV vững mạnh về chính trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác phát triển đảng (từ năm 1996 đến năm 2018 kết nạp được 8.085 đảng viên mới trong lực lượng DBĐV, đưa tỷ lệ cán bộ lãnh đạo là đảng viên ở các đơn vị DBĐV đạt 17,86%; 100% số đầu mối đơn vị DBĐV từ cấp đại đội trở lên đều có cấp ủy, chi bộ). Nhìn chung, số lượng và chất lượng đơn vị dự DBĐV cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sẵn sàng động viên, nhất là các đơn vị làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu cao.

Về công tác huấn luyện, diễn tập, kiểm tra động viên, hằng năm các đơn vị hoàn thành tốt chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị và các đơn vị DBĐV. Trước hết, Quân khu chỉ đạo các đơn vị, địa phương tập trung huấn luyện đội ngũ cán bộ khung A và khung B nhằm nâng cao chất lượng chỉ huy, quản lý, huấn luyện QNDB; tổ chức diễn tập chỉ huy và cơ quan về động viên, kết hợp với huy động, tiếp nhận đơn vị DBĐV huấn luyện, diễn tập chiến thuật có bắn đạt thật. Các đơn vị chủ động hiệp đồng với địa phương giao nguồn, xây dựng kế hoạch huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động

viên sát với từng đối tượng, từng đơn vị theo chỉ tiêu, bảo đảm đúng, đủ nội dung, thời gian. Hiện nay, 100% quân số QNDB chấp hành nghiêm lệnh gọi tập trung và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu; kết quả huấn luyện đạt tỷ lệ trên 85% khá, giỏi. Từ năm 1996 đến năm 2018, các địa phương, đơn vị đã huy động hàng vạn lượt QNDB tham gia hàng chục cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, có thực binh bản chiến đấu đạt kết quả tốt và hàng trăm cuộc diễn tập phòng, chống lụt bão, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ rừng. Đồng thời, tổ chức trên 10.000 lượt cán bộ, chiến sĩ DBĐV tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, cứu sập..., được cấp ủy, chính quyền và nhân dân đánh giá cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng lực lượng DBĐV trên địa bàn Quân khu cũng bộc lộ một số hạn chế: Hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân, Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên và xây dựng lực lượng DBĐV còn hạn chế, nên một số ban, ngành, địa phương, đơn vị chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm trong thực hiện; một số cơ quan quân sự địa phương chưa làm tốt công tác đảng, công tác chính trị trong tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra động viên... Mặt khác, do nhiều QNDB đi làm ăn xa nơi cư trú nên việc đăng ký, quản lý QNDB và phương tiện kỹ thuật gặp nhiều khó khăn. Kinh phí bảo đảm cho huấn luyện còn hạn hẹp, còn một số QNDB đã xếp vào các đơn vị DBĐV nhưng chưa được huấn luyện; cơ sở vật chất bảo đảm cho huấn luyện (doanh trại, thao trường, vũ khí, trang bị...) của các đơn vị khung A còn nhiều bất cập nên ảnh hưởng tới kết quả, chất lượng huấn luyện và trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng DBĐV.

*
* * *

Hiện nay và trong thời gian tới, đất nước ta đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; tình trạng xâm phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên tiếp tục diễn ra gay gắt ở nhiều khu vực; sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động ngày càng quyết liệt, tinh vi hơn. Tình hình nói trên sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình xây dựng lực lượng vũ trang Quân khu 2 “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, đặc biệt là công tác xây dựng lực lượng DBĐV trong điều kiện mới với yêu cầu ngày càng cao. Điều đó đòi hỏi phải luôn chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang Quân khu vững mạnh toàn diện, có khả năng chiến đấu và sức chiến đấu cao; trong đó, chú trọng nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng DBĐV, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Bởi vậy, Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu xác định nhiệm vụ trọng tâm trước mắt và xuyên suốt là tăng cường phối hợp với các địa phương và lực lượng chức năng trên địa bàn lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, cơ quan, ban, ngành địa phương và lực lượng vũ trang “Tập trung đẩy mạnh xây dựng lực lượng thường trực “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ có tổ chức hợp lý, chất lượng tốt, lấy xây dựng vững mạnh về chính trị làm cơ sở”⁽²⁾.

Để thực hiện mục tiêu về xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng Quân đội nhân dân mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra, trong đó “Chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên”⁽³⁾, Quân khu và các địa phương tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt đường lối, chính sách, pháp luật về xây dựng lực lượng DBĐV. tạo sự

(2) Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân khu lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 312

thống nhất về nhận thức và nâng cao trách nhiệm trong triển khai thực hiện công tác xây dựng lực lượng DBĐV.

Nhiệm vụ xây dựng lực lượng DBĐV được Hiến pháp năm 2013 quy định: “Nhà nước xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có lực lượng thường trực hợp lý, lực lượng dự bị động viên hùng hậu,... làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng” (Điều 66). Theo đó, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, tập trung, thống nhất từ Quân khu và địa phương tới các cơ sở thì mới phát huy được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, toàn dân và lực lượng vũ trang trong xây dựng lực lượng DBĐV ngày càng hùng hậu, có chất lượng tổng hợp cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ kỹ thuật, chiến thuật cao; được trang bị, bảo đảm vật chất, kỹ thuật phù hợp, luôn sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu. Vì vậy, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt đường lối, chính sách, pháp luật về xây dựng lực lượng DBĐV sẽ làm cho các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và nhân dân nhận thức sâu sắc về vai trò chiến lược của công tác xây dựng lực lượng DBĐV trong tình hình mới, từ đó, tạo sự thống nhất về nhận thức và trong triển khai, thực hiện công tác này, khắc phục tình trạng khoán trắng cho cơ quan quân sự. Trong đó, tập trung quán triệt quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên và các văn bản về xây dựng lực lượng DBĐV của Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng...

Hai là, xây dựng lực lượng DBĐV hùng hậu, luôn sẵn sàng thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Với quyết tâm duy trì đầy đủ về tổ chức tất cả các đơn vị DBĐV, tỷ lệ bảo đảm quân số đạt từ 95% trở lên, trang bị, vũ khí được dự trữ đủ, quản lý chặt chẽ; lực lượng

DBĐV được huấn luyện chu đáo, có trình độ sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu cao, khi có lệnh động viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần cùng toàn dân đánh bại âm mưu, thủ đoạn “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc địa bàn Quân khu trong mọi tình huống, Quân khu cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt chủ trương của Đảng: “*Phải tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân*”⁽⁴⁾. Trước sự tấn công trực tiếp, quyết liệt của các thế lực thù địch đòi “*phi chính trị hóa*” Quân đội, trước hết phải đảm bảo lực lượng cao chất lượng chính trị, bảo đảm lực lượng DBĐV thực sự là lực lượng chính trị trung thành tuyệt đối và sẵn sàng chiến đấu hy sinh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tô quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, sẵn sàng tham gia giải quyết các tình huống liên quan đến quốc phòng - an ninh, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội ngay từ cơ sở, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp tạo nguồn, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký, quản lý nguồn DBĐV.

Nắm và quản lý tốt nguồn động viên là cơ sở để xây dựng kế hoạch động viên. Do vậy, phải làm tốt công tác đăng ký nguồn, tạo nguồn. Thực tiễn những năm qua cho thấy, công tác đăng ký, quản lý nguồn DBĐV của nhiều cơ sở, địa phương chưa kịp thời nắm chắc sự biến động về quân số DBĐV và công tác tạo nguồn còn bất cập. Vì vậy, cần tích cực triển khai công tác tạo nguồn một cách đồng bộ, từ quy hoạch vùng động viên với địa bàn tuyển quân đến việc tuyển chọn đối

(4) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Sđd, tr. 150

tượng phù hợp, chú trọng các địa phương có khó khăn về nguồn; đồng thời, nghiên cứu đổi mới phương pháp đăng ký, quản lý nguồn phù hợp với thực tiễn ở từng địa phương, cơ sở. Hiện nay, trước yêu cầu mới ngày càng cao của công tác tạo nguồn và nâng cao chất lượng nguồn động viên, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quân sự địa phương với đơn vị thường trực và các cơ quan liên quan trong công tác đăng ký, quản lý nguồn DBĐV; cần chú trọng đăng ký hết các đối tượng theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên tạo nguồn cho các địa phương là địa bàn miền núi, biên giới.

Các địa phương giao nguồn cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nhận nguồn tiến hành sắp xếp QNDB vào các đơn vị DBĐV đúng nguyên tắc, đúng ty lệ chuyên nghiệp quân sự theo Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên. Chú trọng sắp xếp đủ đội ngũ sĩ quan dự bị, hạ sĩ quan chỉ huy, nhân viên chuyên môn kỹ thuật với số lượng phù hợp, chất lượng cao. Kết hợp chặt chẽ giữa xếp đúng, gần đúng chuyên nghiệp quân sự với gần gọn địa bàn hợp lý theo chuyên nghiệp quân sự và đặc điểm mỗi vùng, mỗi địa phương. Tăng cường huấn luyện chuyên loại chuyên môn kỹ thuật cho hạ sĩ quan - binh sĩ, đưa tỷ lệ đúng chuyên nghiệp quân sự đạt 75%, gần đúng chuyên nghiệp quân sự đạt 15% - 18 %, không đúng chuyên nghiệp quân sự giảm còn 8% - 10%. Định kỳ tổ chức kiểm tra, phúc tra để nắm chắc số lượng, chất lượng QNDB đã xếp vào các đơn vị DBĐV.

Bốn là, nâng cao chất lượng huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị DBĐV.

Trước hết, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các đơn vị khung thường trực (khung A) vững mạnh toàn diện theo tinh thần Chỉ thị số 917//1999/CT-QP, ngày 22-6-1999, của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, về *"Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện"*, làm cơ sở để xây dựng các đơn vị DBĐV đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Bởi vì, quân nhân DBĐV

chỉ được huấn luyện, giáo dục tốt khi khung thường trực vững mạnh. Do đó, cần thường xuyên giáo dục, quản trịet nâng cao nhận thức trách nhiệm của khung A, kết hợp với thực hiện tốt các nội dung chuẩn bị về vật chất và tinh thần để sẵn sàng tiếp nhận, huấn luyện quân nhân DBĐV.

Trong quá trình huấn luyện, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 765-NQ/QUTW, ngày 20-12-2012, của Quân ủy Trung ương, về *"Nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo"*, theo đó, tích cực đổi mới nội dung và phương pháp huấn luyện nhằm nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ của lực lượng DBĐV trong mọi tình huống. Hằng năm, các địa phương, đơn vị cần chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị DBĐV, bảo đảm đúng, đủ quân số và thời gian quy định. Thường xuyên tổ chức diễn tập động viên theo quy định; kết hợp diễn tập với rèn luyện đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy và cơ quan, với thực hành huy động và tiếp nhận lực lượng DBĐV. Trong quá trình huấn luyện, cần thực hiện đồng bộ các biện pháp về công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, chính sách, bảo vệ; đặc biệt là phải thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với lực lượng DBĐV và làm tốt công tác hậu phương quân đội.

Phát huy truyền thống *"Trung thành, tự lực, đoàn kết, anh dũng, chiến thắng"*, trên cơ sở thống nhất về nhận thức, nâng cao trách nhiệm và phát huy sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang Quân khu, cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trên địa bàn, những năm tới nhiệm vụ xây dựng, củng cố lực lượng DBĐV sẽ gắn kết chặt chẽ với xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng khu vực phòng thủ, củng cố quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế - xã hội và phát triển thể trận quốc phòng toàn dân trên địa bàn Quân khu 2 ngày càng vững chắc hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. □